

Bản án số: 87/2024/HS- PT
Ngày: 30/7/ 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

Các thẩm phán: 1. Ông Đặng Minh Tuấn

2. Bà Trần Thị Nhài

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 69/2024/TLPT-HS ngày 03/7/2024 do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn D và Vi Văn D1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 63/2024/HS-ST ngày 31/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

***Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: Nguyễn Văn D, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03/02/1985; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ dân phố H, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Cơ khí; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N; Có vợ là Hoàng Thị G (đã ly hôn); Có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Vi Văn D1, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11/9/1987; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn B (đã chết) và bà Triệu Thị X (đã chết); Có vợ là Lý Thị L; Có 04 con.

Tiền án: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS - ST ngày 20/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Vi Văn D1 07

tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, về tội “*Đánh bạc*”. Chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh T.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

Ngoài ra còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút, ngày 18/12/2023, Tổ công tác của Công an huyện Đ phối hợp cùng với Công an thị trấn H, huyện Đ tiến hành tuần tra, kiểm soát bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn thị trấn H, huyện Đ thì phát hiện tại phòng ngủ nhà Đào Văn Á, thuộc Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Á đang có hành vi đánh bạc, dưới hình thức bán số lô, số đề cho Phạm Văn G1, Triệu Văn T. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ một số vật chứng có liên quan.

Sau khi bị bắt người phạm tội quả tang Triệu Văn T còn khai nhận ngoài hành vi đánh bạc với Á, thì T còn có hành vi đánh bạc, dưới hình thức mua số lô, số đề thông qua tin nhắn điện thoại với Hoàng Văn K.

Trên cơ sở tài liệu chứng cứ thu thập được, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Hoàng Văn K, kết quả đã thu giữ 02 chiếc điện thoại và một số đồ vật liên quan đến việc mua bán số lô, số đề của K.

Về cách thức mua bán số lô, số đề Á và K cùng khai nhận: Những người có nhu cầu mua số lô, số đề sẽ trực tiếp đến nhà của Á hoặc K để ghi số lô, số đề; hoặc có thể nhắn tin qua tin nhắn điện thoại, nhắn tin đến tài khoản Zalo của Á hoặc K. Sau khi nhận được tin nhắn, Á, K sẽ nhắn tin trả lời "Ok" tức là đồng ý bán các số lô, số đề đó rồi Á, K ghi lại vào trong sổ ô li (đã bị Cơ quan điều tra thu giữ nêu trên) để tiện theo dõi; Tiền mua số lô, số đề và tiền trúng thưởng sẽ được thanh toán sau vào ngày hôm sau hoặc thanh toán bằng cách chuyển khoản qua số tài khoản 19036953416013 tại

Ngân hàng T2 mang tên Đào Văn Á, còn đối tượng đánh bạc với K thì chuyển khoản qua số tài khoản 8505205365047 tại Ngân hàng A mang tên Hoàng Văn K.

Về cơ cấu giải thưởng và cách thức chơi số lô, số đề được những người chơi thống nhất với nhau sử dụng kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng hàng ngày để đánh bạc, cụ thể:

Về số đề: Người mua số đề sẽ lựa chọn hai số bất kỳ trong dãy số tự nhiên của hai chữ số từ 00 đến 99 để bỏ tiền ra mua và tùy theo ý thích của họ số tiền nhiều hay ít để mua số đề đó. Khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B trong ngày, nếu hai số mà người đó chọn và bỏ tiền ra mua mà trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì người mua thắng cược với tỉ lệ cược 1 ăn 70 lần (người mua đề sẽ thắng gấp 70 lần số tiền mua số đề đó) nếu không thắng cược thì người mua bị thua số tiền đã mua số đề.

Về số lô: Người mua số lô lựa chọn hai số bất kỳ trong dãy số tự nhiên của hai chữ số từ 00 đến 99 để bỏ tiền ra mua, quy ước lô được tính bằng điểm, một điểm người mua lô phải trả là 23.000 đồng (*hai ba nghìn đồng*). Khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B trong ngày nếu số người mua đó chọn mà trùng với hai số cuối của bất kỳ giải thưởng nào thì người mua thắng cược tỷ lệ là 1 điểm thắng được 80.000 đồng (*tám mươi nghìn đồng*). Nếu số lô mua trùng hai lần thì số tiền thắng sẽ được gấp đôi. Nếu số lô người chơi mua không trùng với hai số cuối của tất cả các giải thì người chơi thua và mất số tiền mình mua số lô.

Về số lô xiên 3: Người chơi sẽ chọn mua 03 cặp số tự nhiên, trong đó mỗi cặp số có hai chữ số từ 00 đến 99. Sau đó người chơi so sánh cặp số đã mua với tất cả các giải xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó, nếu 03 cặp số đó trùng với 03 cặp số cuối bất kỳ của tất cả các giải xổ số kiến thiết miền B ngày hôm đó thì người chơi thắng và được số tiền tương ứng gấp 40 lần số tiền đã bỏ ra mua. Nếu những con số người chơi mua không trùng hết với 03 cặp số là hai số cuối của tất cả các giải trong xổ số kiến thiết miền bắc thì người chơi thua và mất số tiền mua số lô xiên 3.

Về số đề ba càng: Người mua số đề sẽ lựa chọn ba số bất kỳ trong dãy số tự nhiên của ba chữ số từ 000 đến 999 để bỏ tiền ra mua và tùy theo ý thích của họ số tiền nhiều hay ít để mua số đề đó. Khi có kết quả xổ số kiến thiết miền bắc trong ngày, nếu ba số mà người cược đó chọn và bỏ tiền ra mua mà trùng với ba số cuối của giải đặc biệt. Thì người mua thắng cược với tỉ lệ cược 01 ăn 400 lần (người mua đề sẽ thắng gấp 400 lần số tiền mua số đề đó) nếu không thắng cược thì người mua bị thua số tiền đã mua số đề.

Tại cơ quan điều tra: Đào Văn Á khai nhận từ khoảng tháng 6/2022 đến ngày 18/12/2023, Á trực tiếp hoặc nhắn tin thông qua điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu vàng, bên trong lắp 02 sim điện thoại, có số thuê bao lần lượt là 0976.655.439, 0865.206.569 và tài khoản Zalo có tên đăng nhập "*Ngọc Ánh*", đăng ký bằng số điện thoại 0976.655.439 để đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề cho nhiều đối tượng khác nhau. Trong đó Đào Văn Á và Nguyễn Văn D đã đánh bạc, cụ thể:

D sử dụng chiếc điện thoại Iphone 6 Plus của D, đăng nhập ứng dụng Zalo có tên "*Dung*", đăng ký bằng số thuê bao: 0969.878.285 của D nhắn tin tới Zalo có tên đăng nhập "*Ngọc Ánh*", đăng ký bằng số điện thoại 0976.655.439 của Á đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề với Á 03 lần với tổng số tiền đánh bạc các lần đều từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, cụ thể:

Ngày 20/11/2023, D nhấn tin mua: Số lô 91 là 50 điểm. Tổng số tiền mua số lô là 1.150.000 đồng. Kết quả xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng ngày 20/11/2023, D trúng 50 điểm lô của số 91 được 4.000.000 đồng. Tổng số tiền D đánh bạc với Á vào ngày 20/11/2023 là **5.150.000** đồng.

Ngày 06/12/2023, D nhấn tin mua: Số lô 78 là 50 điểm; Số đề ba càng 231 với số tiền 500.000 đồng. Tổng số tiền mua số lô, số đề là 1.650.000 đồng. Kết quả xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng ngày 06/12/2023, D trúng 50 điểm lô của số 78 được 4.000.000 đồng. Tổng số tiền D đánh bạc với Á vào ngày 06/12/2023 là **5.650.000** đồng.

Ngày 07/12/2023, D nhấn tin mua: Số lô 41 là 50 điểm; Tổng số tiền mua số lô là 1.150.000 đồng. Kết quả xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng ngày 07/12/2023, D trúng 50 điểm lô của số 41 được 4.000.000 đồng. Tổng số tiền D đánh bạc với Á vào ngày 06/12/2023 là **5.150.000** đồng.

Đào Văn Á ngoài đánh bạc với Nguyễn Văn D còn đánh bạc với một số đối tượng khác như bản án sơ thẩm đã nêu.

Hoàng Văn K là người có tiền án về tội đánh bạc, trong khoảng thời gian từ ngày 15/11/2023 đến ngày 18/12/2023 đã nhiều lần đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho các đối tượng khác nhau, số tiền dùng vào việc đánh bạc đều dưới 5.000.000đ. Trong đó Hoàng Văn K và Vi Văn D1 đã đánh bạc, cụ thể:

Vi Văn D1 sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y01, màu xám của D1, nhấn tin đến số thuê bao 0988.905.755 của Hoàng Văn K để đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của K 01 lần, cụ thể: Ngày 15/11/2023, D1 nhấn tin mua các số lô 83,85 mỗi số 5 điểm. Tổng số tiền mua số lô là 230.000 đồng. Kết quả xổ số kiến thiết Miền B1 mở thưởng ngày 15/11/2023 D1 trúng 10 điểm lô, số 83,85 được số tiền 800.000 đồng. Tổng số tiền D1 đánh bạc với K ngày 15/11/2023 là 1.030.000 đồng. D1 và K chưa thanh toán tiền cho nhau.

Hoàng Văn K ngoài đánh bạc với Vi Văn D1 còn đánh bạc với một số đối tượng khác như bản án sơ thẩm đã nêu.

Hành vi nêu trên tại bản án sơ thẩm số 63/2024/HSST ngày 31/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ đã tuyên bố: Các bị Đào Văn Á, Hoàng Văn K, Nguyễn Văn D, Bùi Quang M, Nguyễn Ngọc T1, Vũ Văn H1, Trương Văn C, Vi Văn D1 phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D **10** (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành bản án.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn D1 **09** (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án Hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS - ST ngày 20/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Vi Văn D1 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, về tội “*Đánh bạc*” Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/12/2023. Được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS - ST từ ngày 02/01/2023 đến ngày 10/01/2023.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Đào Văn Á, Hoàng Văn K, Bùi Quang M, Nguyễn Ngọc T1, Vũ Văn H1, Trường Văn C1, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo, các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Trong các ngày từ 12,13/6/2024 các bị cáo Vi Văn D1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Nguyễn Văn D kháng cáo xin hưởng án treo.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, ngày 24/7/2024 bị cáo Vi Văn D1 đã xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã ra thông báo về việc rút kháng cáo theo quy định tại Điều 338, Điều 342 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn D thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các vấn đề liên quan đến kháng cáo, tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 63/2024/HS-ST ngày 31/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn D.

Bị cáo D không tranh luận, trong lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo D làm trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; Phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D, cùng các bị cáo khác đã đủ yếu

tổ cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo D: Hội đồng xét xử xét thấy bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 10 tháng tù về tội “Đánh bạc” là có căn cứ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình biên lai nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung, tiền truy thu, tiền án phí theo như quyết định của bản án sơ thẩm, xét thấy đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm thể hiện thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo, phù hợp với quy định nên được ghi nhận xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Với phân tích đáng giá như trên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội lần đầu, có thái độ chấp hành pháp luật.

[4]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D được Hội đồng xét xử chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2024/HS-ST ngày 31/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 06 (S) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành bản án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn D đã nộp tiền phạt bổ sung, tiền truy thu và tiền án phí hình sự sơ thẩm, tổng là 22.200.000 đồng (Tiền án phí sơ thẩm

200.000 đồng; Tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng; Tiền truy thu 12.000.000 đồng) theo biên lai số 0002462 ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- TAND huyện Đại Từ;
- Công an huyện Đại Từ;
- THADS huyện Đại Từ;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

DƯƠNG VĂN BẢN